

17

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Ý KIẾN SINH VIÊN ĐẠI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY
HỌC PHẦN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2018 - 2019

Hà Nội, 2019

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2019

**KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN ĐẠI HỌC
VỀ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN HỌC KỲ I, 2018-2019**

I. GIỚI THIỆU

1. Mục đích

Khảo sát sinh viên về chất lượng giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo nhằm không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, làm căn cứ để các cấp có thẩm quyền đưa ra các quyết sách về đào tạo. Đồng thời, kết quả khảo sát tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên nghiên cứu tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy; nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường. Việc khảo sát cũng tạo điều kiện để người học được phản ánh chính kiến về chất lượng môn học và giảng dạy của giảng viên.

2. Yêu cầu

Sinh viên có tinh thần nghiêm túc, trung thực, khách quan khi đưa ra ý kiến phản hồi của mình về chất lượng giờ giảng và môn học.

Các số liệu và báo cáo được tổng hợp một cách chính xác, khách quan, trung thực; cung cấp cho lãnh đạo nhà trường những thông tin cần thiết một cách nhanh chóng, kịp thời.

3. Phạm vi đối tượng khảo sát

Khảo sát lấy ý kiến về chất lượng môn học và giảng dạy của 100% sinh viên theo học các học phần hệ chính quy tập trung trong học kỳ I năm học 2018 – 2019. Tỷ lệ phản hồi khảo sát trung bình là 80%.

4. Nội dung khảo sát

Phiếu lấy ý kiến phản hồi về chất lượng môn học và giảng dạy bao gồm các nội dung về tổ chức thực hiện học phần, nội dung chương trình môn học, các hoạt động học tập và giảng dạy, các hoạt động kiểm tra đánh giá của học phần.

5. Hình thức, phương pháp khảo sát

5.1. Hình thức, phương pháp khảo sát

Khảo sát được thực hiện trực tuyến, phiếu khảo sát được gửi tới email của học viên thông qua phần mềm ở Google drive. Phần mềm tổng hợp kết quả khảo sát theo từng lớp.

Phiếu hỏi bao gồm các tiêu chí đánh giá, thang đánh giá và câu hỏi mở để thu thập phản hồi của người học về môn học và chất lượng giảng dạy.

a) Tiêu chí đánh giá

❖ Tổ chức môn học:

Bắt đầu môn học, học viên được thông báo rõ ràng, cụ thể về mục tiêu, yêu cầu môn học, kế hoạch học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá.

Các mục tiêu môn học góp phần hình thành chuẩn đầu ra cho người học.

Các tài liệu phục vụ môn học cập nhật và đầy đủ

Trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy và học tập đầy đủ và hiệu quả

❖ Nội dung và các hoạt động dạy-học:

Môn học yêu cầu các kiến thức và kỹ năng ở mức độ phù hợp (Không quá dễ/đơn giản/ nhàm chán, không quá khó)

Các hình thức, hoạt động dạy - học đa dạng, phù hợp với nội dung, mục tiêu môn học

Các hoạt động học tập phát triển được các kỹ năng tư duy bậc cao (phân tích, đánh giá, sáng tạo, vận dụng, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.)

Giảng viên có kiến thức chuyên môn sâu rộng (lý thuyết và thực tiễn)

Phương pháp giảng dạy giúp người học phát triển các kỹ năng nghiên cứu và tự học

Giảng viên sử dụng hợp lý các nguồn lực phục vụ giảng dạy (Tài liệu tham khảo, internet, v.v.)

Giảng viên nhiệt tình hướng dẫn người học, công bằng, không thiên vị

❖ **Kiểm tra đánh giá:**

Kiểm tra đánh giá được đầy đủ quá trình học tập của người học

Kiểm đánh giá được các kỹ năng tư duy bậc cao (phân tích, đánh giá, sáng tạo, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề)

Người học hiểu rõ được các yêu cầu, tiêu chí đánh giá

Kết quả kiểm tra đánh giá được phản hồi kịp thời, giúp học viên cải tiến chất lượng, phương pháp học tập

Quá trình kiểm tra đánh giá khách quan, công bằng

❖ **Đánh giá chung về môn học và giảng viên:**

Học viên cảm thấy hài lòng về môn học

Học viên cảm thấy hài lòng về giảng viên

b) *Thang đánh giá:* Theo thang đánh giá Likert bao gồm 05 cấp độ:

1. Hoàn toàn không đồng ý
2. Cơ bản không đồng ý
3. Đồng ý một phần
4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

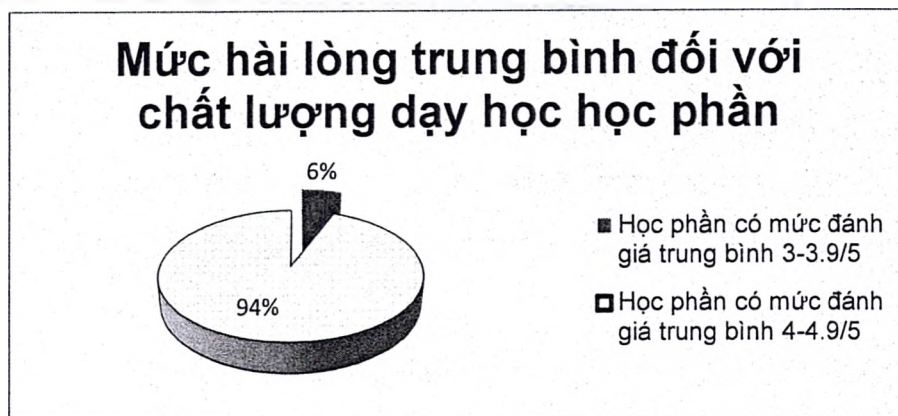
6. Sử dụng kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát được gửi trực tiếp cho Ban Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Khoa đào tạo và giảng viên phụ trách học phần nhằm mục đích tham khảo để cải tiến, nâng cao chất lượng giờ giảng và môn học của đội ngũ giảng viên và nhà trường.

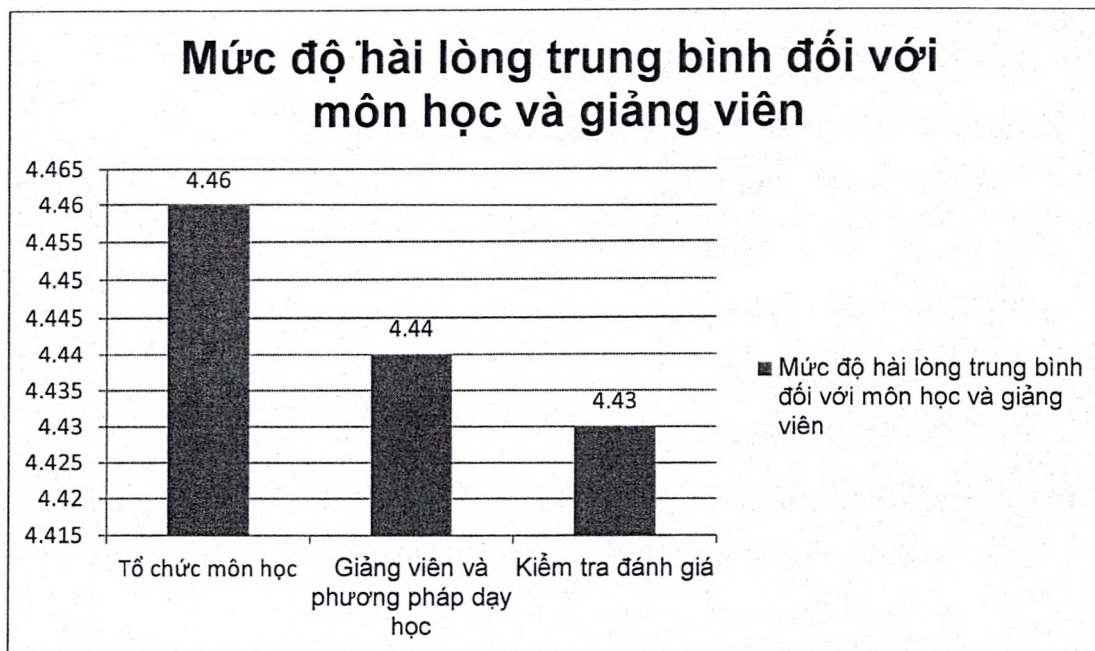
II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Mức độ hài lòng trung bình đối với chất lượng giảng dạy học phần

94% số học phần có mức hài lòng trung bình trên 4/5, tức là ở các học phần này, người học về cơ bản hài lòng với chất lượng môn học và giảng dạy. 6% số học phần có mức hài lòng trung bình trong phổ dải từ 3-3.9/5. Mức độ hài lòng trung bình đối với chất lượng giảng dạy học phần trong toàn Học viện ở mức 4.44/5.



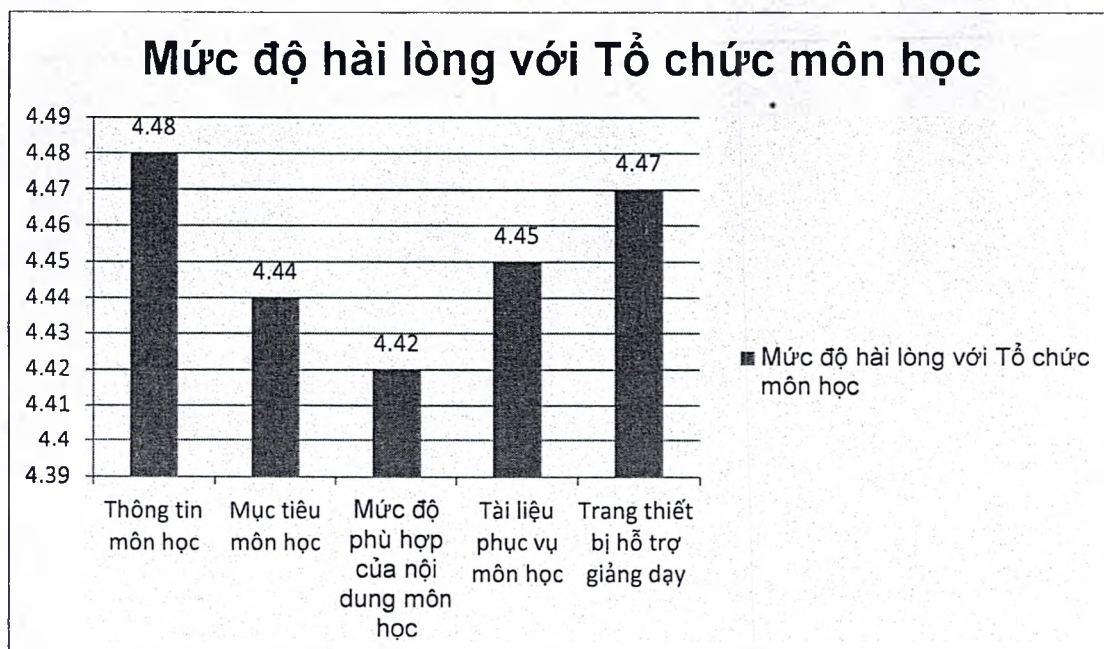
2. Các tiêu chí đánh giá



2.1. Tổ chức môn học

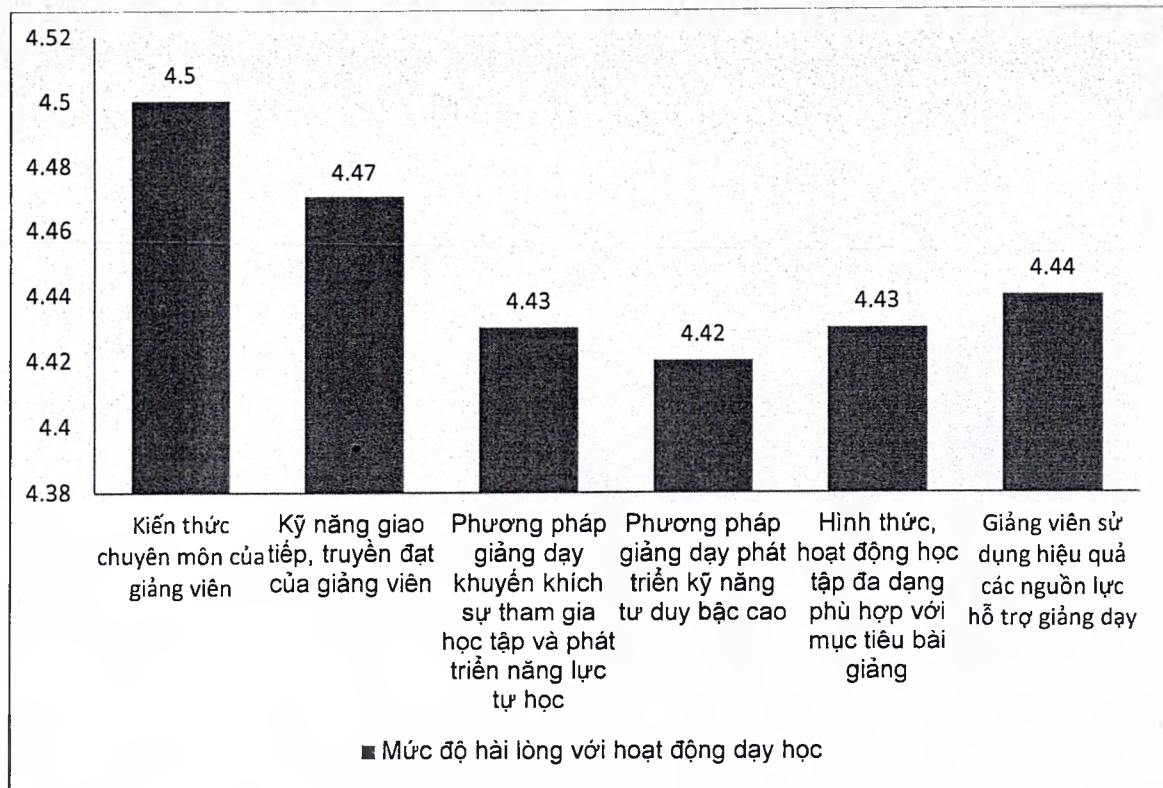
Trong tổ chức môn học, mức hài lòng với thông tin về môn học cao nhất trong các chỉ số, ở mức 4.48/5. Bắt đầu môn học, học viên được thông báo rõ ràng, cụ thể về mục tiêu, yêu cầu môn học, kế hoạch học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá. Chỉ số 2. “Các mục tiêu môn học góp phần hình thành CDR chương trình đào

ạo” có mức hài lòng thấp hơn, 4.44/5. Chỉ số 3. Mức độ phù hợp của môn học đối với người học (nội dung khó/dễ) đạt mức hài lòng thấp nhất, 4.42/5. Chỉ số 4. “Các tài liệu phục vụ môn học cập nhật và đầy đủ” và Chỉ số 5. “Trang thiết bị dạy học” có mức hài lòng tương đương, 4.45 và 4.47/5.



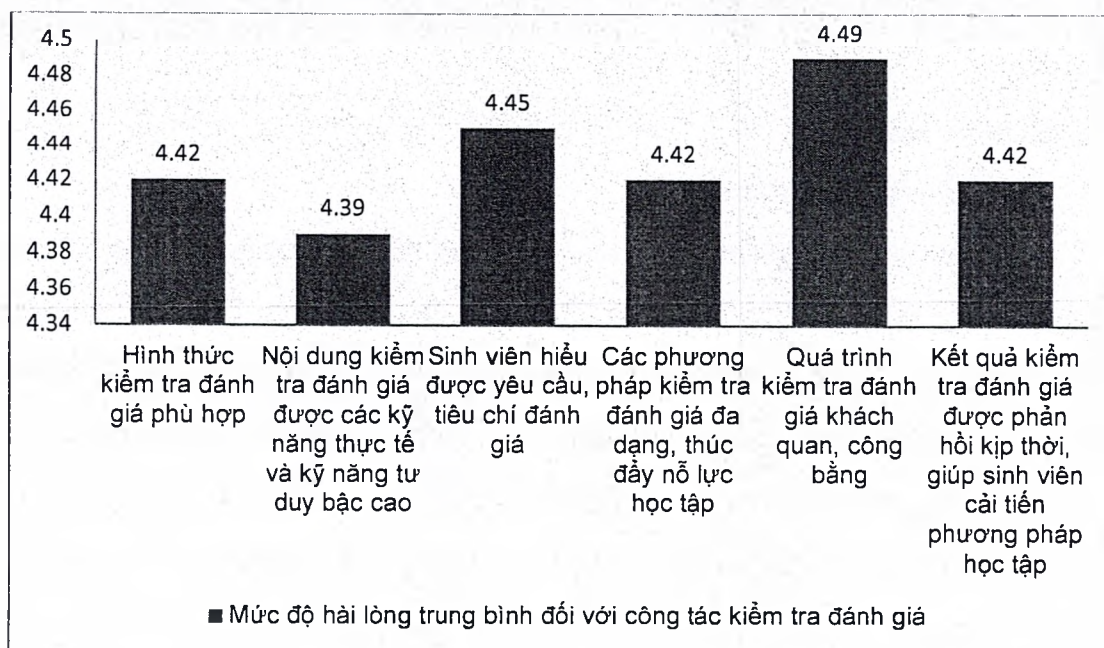
2.2. Giảng viên và phương pháp giảng dạy

Trong số các tiêu chí đánh giá giảng viên, tiêu chí về kiến thức chuyên môn và kỹ năng giao tiếp và truyền đạt của giảng viên có mức độ hài lòng cao hơn so với các tiêu chí khác về phương pháp dạy học, được đánh giá ở mức 4.5 và 4.47. Các chỉ số về phương pháp dạy học đa dạng, phù hợp với mục tiêu môn học và khuyến khích sự tham gia học tập, phát triển khả năng tự học của người học được đánh giá thấp nhất ở mức 4.42 và 4.43. Chỉ số về việc sử dụng tổ hợp các nguồn lực phục vụ giảng dạy được đánh giá ở mức trung bình, 4.44/5



2.3. Công tác kiểm tra đánh giá

Trong công tác kiểm tra đánh giá thì mức độ hài lòng đối với sự khách quan, công bằng trong quá trình kiểm tra đánh giá cao hơn các tiêu chí khác (4.49/5). Trong khi đó, các tiêu chí về nội dung kiểm tra đánh giá đạt mức thấp nhất, 4.39/5. Các bài kiểm tra đánh giá vẫn còn nặng về lý thuyết và thiếu tính thực tế, chưa đánh giá được các kỹ năng tư duy phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề của người học. Các tiêu chí về các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá và sự phản hồi kết quả kiểm tra đánh giá với sinh viên đạt mức hài lòng trung bình 4.42/5.



III. Kết luận và khuyến nghị

3.1. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng môn học và giảng dạy tương đối cao, 4.44/5. Trong đó, 94% tổng số học phần và lượt giảng viên được khảo sát có mức độ hài lòng trung bình trên mức 4, chỉ 6% số học phần đạt mức hài lòng từ 3.50-3.99/5

Mức độ hài lòng trung bình đối với tổ chức môn học nhìn chung cao hơn đối với chất lượng giảng dạy và kiểm tra đánh giá (4.46 so với 4.44 và 4.43). Trong tổ chức môn học, sinh viên hài lòng với thông tin cung cấp về môn học, trang thiết bị phục vụ dạy học và tài liệu môn học cao hơn so với nội dung môn học và sự đóng góp của môn học vào việc hình thành chuẩn đầu ra cho sinh viên. Đối với tiêu chí đánh giá về giảng viên và chất lượng dạy học, các tiêu chí về kiến thức chuyên môn của giảng viên và kỹ năng giao tiếp truyền đạt cao hơn so với các tiêu chí về phương pháp dạy học (4.5, 4.47 so với 4.42 và 4.43). Trong công tác kiểm tra đánh giá, sinh viên hài lòng hơn với tính công bằng, khách quan của công tác kiểm tra đánh giá và việc sinh viên hiểu các tiêu chí kiểm tra đánh giá. Nội dung và các phương pháp kiểm tra đánh giá có mức độ hài lòng thấp hơn ở mức 4.39 và 4.42

3.2. Khuyến nghị

a) Đối với Khoa đào tạo

Rà soát các học phần trong chương trình đào tạo, đảm bảo mục tiêu và nội dung các học phần đóng góp để đạt CDR của chương trình. Tránh sự chồng chéo, trùng lặp giữa các nội dung học phần và đảm bảo nội dung học phần không quá đơn giản, nhàm chán hoặc quá khó đối với trình độ, nhận thức của sinh viên.

Rà soát, đánh giá các phương pháp dạy học trong chương trình đào tạo, đảm bảo các phương pháp, hoạt động dạy học đa dạng, phát triển được khả năng tự học, và sự tham gia của người học trong quá trình học tập, phát triển được các kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức lý luận để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Rà soát các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá trong chương trình đào tạo đảm bảo các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đa dạng nhằm đạt được CDR.

Thẩm định đề thi, kiểm tra đảm bảo nội dung thi, kiểm tra đánh giá được các kỹ năng tư duy vận dụng, phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề.

b) Đối với giảng viên

Tích cực cải tiến phương pháp dạy học, sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức lý luận vào các tình huống thực tiễn, để phân tích, lý giải các vấn đề, sự kiện, hiện tượng và giải quyết vấn đề, phát triển tư duy phân tích, khái quát và phản biện.

Cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá, cách thức ra đề thi/kiểm tra để có thể đánh giá được khả năng vận dụng kiến thức vào các tình huống mới, khả năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề. Sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá để đánh giá mức độ đạt được CDR của học phần.

c) Đối với Học viện

Tăng cường tổ chức các buổi tập huấn và hội thảo chuyên đề về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá để cải tiến chất lượng.

Có kế hoạch và tạo điều kiện để các Khoa đào tạo và giảng viên xây dựng các ngân hàng bài tập thực hành.

Tập huấn cho giảng viên cách thức ra đề thi đánh giá được năng lực của người học.

Tổ chức thẩm định đề thi để đảm bảo đề thi/kiểm tra đánh giá được các kiến thức, kỹ năng theo CDR của học phần.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và nguồn học liệu cho các chương trình đào tạo.

TRUNG TÂM KT-KĐCLĐT



TS. Nguyễn Thị Hương



PGS.TS. Trương Ngọc Nam

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT

SINH VIÊN ĐẠI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG MÔN HỌC VÀ GIẢNG DẠY
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2018 - 2019

Hà Nội, 2019

*

KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN ĐẠI HỌC VỀ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN HỌC KỲ II, 2018-2019

I. GIỚI THIỆU

1. Mục đích

Khảo sát sinh viên về chất lượng giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo nhằm không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, làm căn cứ để các cấp có thẩm quyền đưa ra các quyết sách về đào tạo. Đồng thời, kết quả khảo sát tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên nghiên cứu tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy; nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của nhà trường. Việc khảo sát cũng tạo điều kiện để người học được phản ánh chính kiến về chất lượng môn học và giảng dạy của giảng viên.

2. Yêu cầu

Sinh viên có tinh thần nghiêm túc, trung thực, khách quan khi đưa ra ý kiến phản hồi của mình về chất lượng giờ giảng và môn học.

Các số liệu và báo cáo được tổng hợp một cách chính xác, khách quan, trung thực; cung cấp cho lãnh đạo nhà trường những thông tin cần thiết một cách nhanh chóng, kịp thời.

3. Phạm vi đối tượng khảo sát

Khảo sát lấy ý kiến về chất lượng môn học và giảng dạy của 100% giảng viên tham gia giảng dạy các học phần hệ chính quy tập trung trong học kỳ II năm học 2018 – 2019.

4. Nội dung khảo sát

Phiếu lấy ý kiến phản hồi về chất lượng môn học và giảng dạy bao gồm các nội dung về tổ chức thực hiện học phần, nội dung chương trình môn học, các hoạt động học tập và giảng dạy, các hoạt động kiểm tra đánh giá của học phần.

5. Hình thức, phương pháp khảo sát

5.1. Hình thức, phương pháp khảo sát

Khảo sát được thực hiện trực tuyến, phiếu khảo sát được gửi tới email của học viên thông qua phần mềm ở Google drive. Phần mềm tổng hợp kết quả khảo sát theo từng lớp.

Phiếu hỏi bao gồm các tiêu chí đánh giá, thang đánh giá và câu hỏi mở để thu thập phản hồi của người học về môn học và chất lượng giảng dạy.

a) Tiêu chí đánh giá

❖ Tô chức môn học:

Bắt đầu môn học, học viên được thông báo rõ ràng, cụ thể về mục tiêu, yêu cầu môn học, kế hoạch học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá.

Các mục tiêu môn học góp phần hình thành chuẩn đầu ra cho người học.

Các tài liệu phục vụ môn học cập nhật và đầy đủ

Trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy và học tập đầy đủ và hiệu quả

❖ Nội dung và các hoạt động dạy-học:

Môn học yêu cầu các kiến thức và kỹ năng ở mức độ phù hợp (Không quá dễ/đơn giản/nhàm chán, không quá khó)

Các hình thức, hoạt động dạy - học đa dạng, phù hợp với nội dung, mục tiêu môn học

Các hoạt động học tập phát triển được các kỹ năng tư duy bậc cao (phân tích, đánh giá, sáng tạo, vận dụng, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.)

Giảng viên có kiến thức chuyên môn sâu rộng (lý thuyết và thực tiễn)

Phương pháp giảng dạy giúp người học phát triển các kỹ năng nghiên cứu và tự học

Giảng viên sử dụng hợp lý các nguồn lực phục vụ giảng dạy (Tài liệu tham khảo, internet, v.v.)

Giảng viên nhiệt tình hướng dẫn người học, công bằng, không thiên vị

❖ Kiểm tra đánh giá:

Kiểm tra đánh giá được đầy đủ quá trình học tập của người học

Kiểm đánh giá được các kỹ năng tư duy bậc cao (phân tích, đánh giá, sáng tạo, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề)

Người học hiểu rõ được các yêu cầu, tiêu chí đánh giá

Kết quả kiểm tra đánh giá được phản hồi kịp thời, giúp học viên cải tiến chất lượng, phương pháp học tập

Quá trình kiểm tra đánh giá khách quan, công bằng

❖ Đánh giá chung về môn học và giảng viên:

Học viên cảm thấy hài lòng về môn học

Học viên cảm thấy hài lòng về giảng viên

b) *Thang đánh giá*: Theo thang đánh giá Likert bao gồm 05 cấp độ:

1. Hoàn toàn không đồng ý
2. Cơ bản không đồng ý
3. Đồng ý một phần
4. Đồng ý về cơ bản
5. Hoàn toàn đồng ý

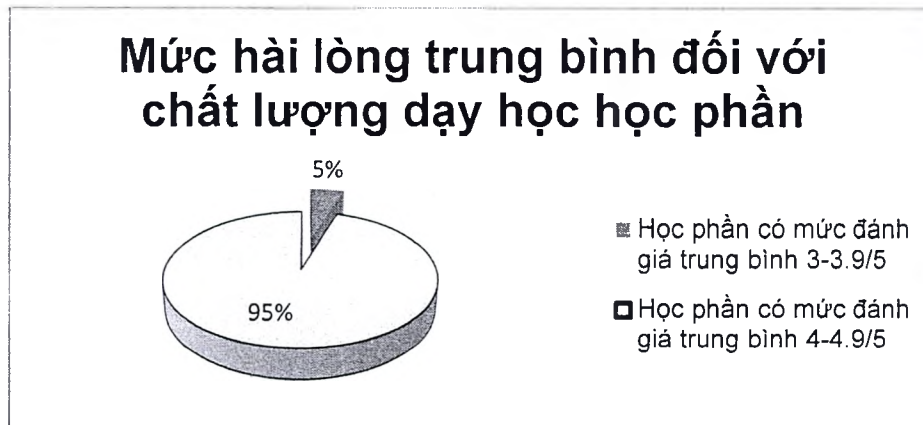
6. Sử dụng kết quả khảo sát

Kết quả khảo sát được gửi trực tiếp cho Ban Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Khoa đào tạo và giảng viên phụ trách học phần nhằm mục đích tham khảo để cải tiến, nâng cao chất lượng giờ giảng và môn học của đội ngũ giảng viên và nhà trường.

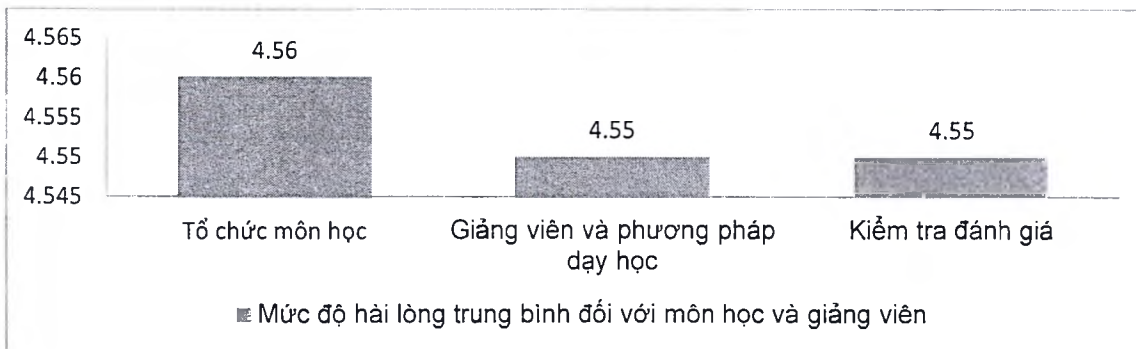
II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Mức độ hài lòng trung bình đối với chất lượng giảng dạy học phần

Mức độ hài lòng trung bình đối với chất lượng giảng dạy học phần trong toàn Học viện ở mức 4.56/5. Phổ dải hài lòng dao động từ 3.89 – 4.89

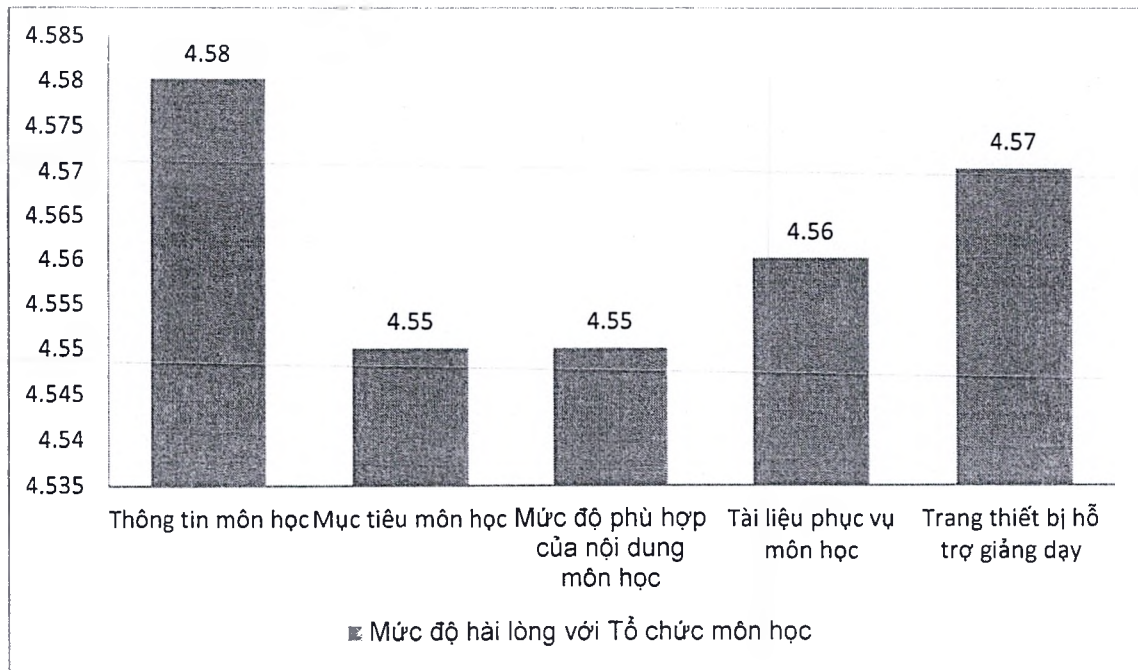


2. Các tiêu chí đánh giá



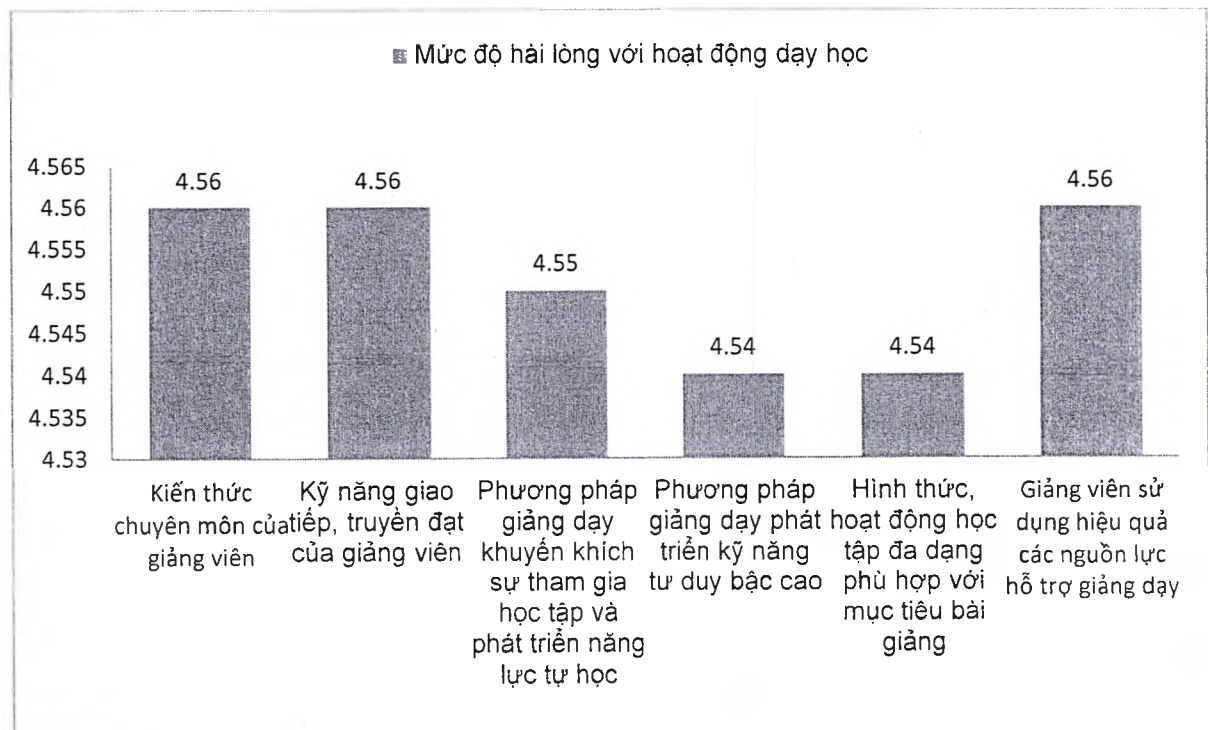
2.1. Tổ chức môn học

Trong tổ chức môn học, mức hài lòng với thông tin về môn học cao nhất trong các chỉ số, ở mức 4.58/5. Bắt đầu môn học, học viên được thông báo rõ ràng, cụ thể về mục tiêu, yêu cầu môn học, kế hoạch học tập, hình thức kiểm tra, đánh giá. Chỉ số 2 và 3. “Các mục tiêu môn học góp phần hình thành CĐR chương trình đào tạo” và Chỉ số 3. “Mức độ phù hợp của môn học đối với người học (nội dung khó/dễ)” đạt mức hài lòng thấp hơn, 4.55/5. Chỉ số 4. “Các tài liệu phục vụ môn học cập nhật và đầy đủ” và Chỉ số 5. “Trang thiết bị dạy học” có mức hài lòng tương đương, 4.56 và 4.57/5.



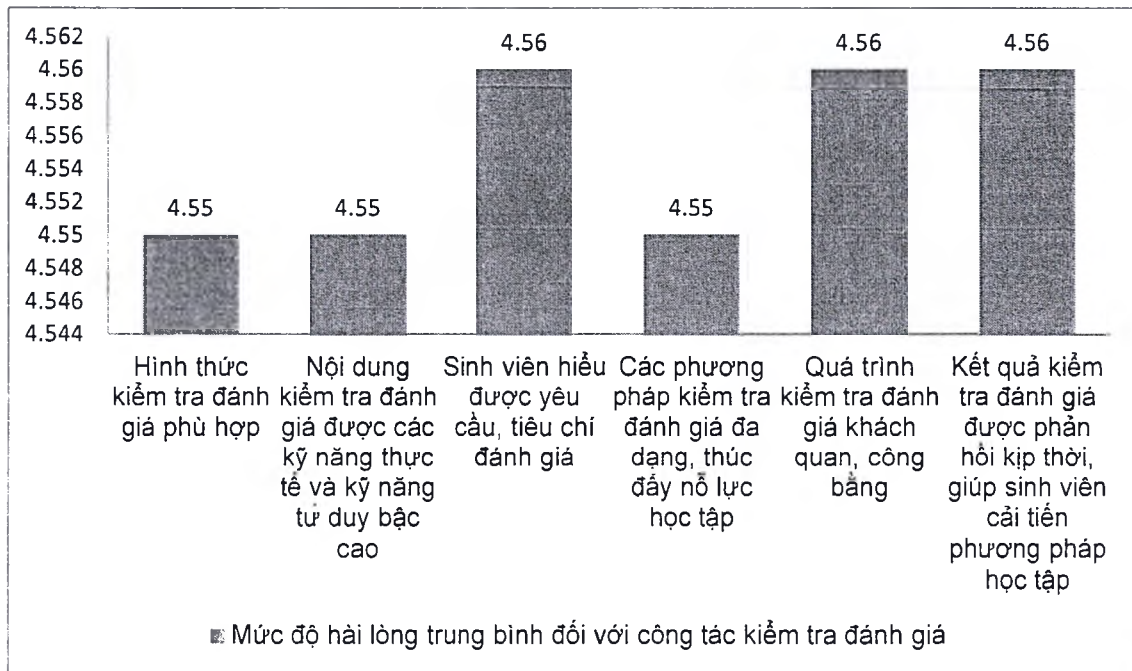
2.2. Giảng viên và phương pháp giảng dạy

Trong số các tiêu chí đánh giá giảng viên, tiêu chí về kiến thức chuyên môn và kỹ năng giao tiếp và truyền đạt của giảng viên có mức độ hài lòng cao hơn so với các tiêu chí khác về phương pháp dạy học, được đánh giá ở mức 4.56. Các chỉ số về phương pháp dạy học đa dạng, phù hợp với mục tiêu môn học và phương pháp dạy học khuyến khích sự phát triển kỹ năng nhận thức bậc cao được đánh giá thấp nhất, ở mức 4.54. Chỉ số về phương pháp dạy học khuyến khích sự tham gia học tập, phát triển khả năng tự học của người học được đánh giá ở mức 4.55. Chỉ số về việc sử dụng tổ hợp các nguồn lực phục vụ giảng dạy được đánh giá ở mức trung bình, 4.56/5



2.3. Công tác kiểm tra đánh giá

Trong công tác kiểm tra đánh giá thì các chỉ số về “Sinh viên hiểu yêu cầu, tiêu chí đánh giá”, “quá trình đánh giá khách quan, công bằng”; và “kết quả kiểm tra đánh giá được phản hồi giúp cải tiến quá trình học tập” được đánh giá cao hơn các tiêu chí khác (4.56/5). Trong khi đó, các tiêu chí về hình thức, nội dung kiểm tra đánh giá và phương pháp kiểm tra đánh giá có mức hài lòng trung bình thấp hơn, 4.55/5.



III. Kết luận và khuyến nghị

3.1. Kết luận

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ hài lòng của sinh viên về chất lượng môn học và giảng dạy tương đối cao, 4.56/5. Trong đó, 95% tổng số học phần và lượt giảng viên được khảo sát có mức độ hài lòng trung bình trên mức 4, chỉ 5% số học phần đạt mức hài lòng từ 3.0-4.0.

Mức độ hài lòng trung bình đối với tổ chức môn học nhìn chung cao hơn đối với chất lượng giảng dạy và kiểm tra đánh giá (4.56 so với 4.55). Trong tổ chức môn học, sinh viên hài lòng với thông tin cung cấp về môn học, trang thiết bị phục vụ dạy học và tài liệu môn học cao hơn so với nội dung môn học và sự đóng góp của môn học vào việc hình thành chuẩn đầu ra cho sinh viên. Đối với tiêu chí đánh giá về giảng viên và chất lượng dạy học, các tiêu chí về kiến thức chuyên môn của giảng viên và kỹ năng giao tiếp truyền đạt cao hơn so với các tiêu chí về phương pháp dạy học. Trong công tác kiểm tra đánh giá, sinh viên hài lòng hơn với tính công bằng, khách quan của công tác kiểm tra đánh giá và việc sinh viên hiểu các tiêu chí kiểm tra đánh giá. Nội dung và các phương pháp kiểm tra đánh giá có mức độ hài lòng thấp hơn.

3.2. Khuyến nghị

a) Đối với Khoa đào tạo

Tiếp tục cập nhật, điều chỉnh CTĐT và ĐCCTHP, đảm bảo mục tiêu và nội dung các học phần đóng góp để đạt CDR của chương trình. Tránh sự chồng chéo, trùng lặp giữa các nội dung

học phần và đảm bảo nội dung học phần không quá đơn giản, nhàm chán hoặc quá khó đối với trình độ, nhận thức của sinh viên. Cập nhật, bổ sung các tài liệu tham khảo cho quá trình học tập, đặc biệt đối với các học phần chuyên ngành.

Tiếp tục cải tiến phương pháp dạy học trong chương trình đào tạo, đảm bảo các phương pháp, hoạt động dạy học đa dạng, phát triển được khả năng tự học, và sự tham gia của người học trong quá trình học tập, phát triển được các kỹ năng phân tích, vận dụng kiến thức lý luận để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tiếp tục cải tiến các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá trong chương trình đào tạo đảm bảo các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá đa dạng nhằm đạt được CDR.

b) Đối với giảng viên

Tích cực cải tiến phương pháp dạy học, sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học yêu cầu sinh viên vận dụng kiến thức lý luận vào các tình huống thực tiễn, để phân tích, lý giải các vấn đề, sự kiện, hiện tượng và giải quyết vấn đề, phát triển tư duy phân tích, khái quát và phản biện.

Cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá, cách thức ra đề thi/kiểm tra để có thể đánh giá được khả năng vận dụng kiến thức vào các tình huống mới, khả năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề. Sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp kiểm tra đánh giá để đánh giá mức độ đạt được CDR của học phần.

c) Đối với Học viện

Tăng cường tổ chức các buổi tập huấn và hội thảo chuyên đề về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá để cải tiến chất lượng.

Có kế hoạch và tạo điều kiện để các Khoa đào tạo và giảng viên xây dựng các ngân hàng bài tập thực hành.

Tập huấn cho giảng viên cách thức ra đề thi đánh giá được năng lực của người học.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và nguồn học liệu cho các chương trình đào tạo.

TRUNG TÂM KT-KĐCLĐT



Nguyễn Thị Hương



Trương Ngọc Nam